

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2021/HS-ST

Ngày: 30-12-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Trí

Ông Nguyễn Quốc Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Hoàng M - Sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi ĐKKTTT: 87/441 ĐTH, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị Mỹ D, sinh năm 1971; anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1992; vợ bị cáo tên Võ Kim Th, sinh năm 1987; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong và năm 2011 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong; bị cáo đang bị tạm giam trong vụ khác tại Nhà Tạm

giữ Công an thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau – Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Bà Dương Diễm M – Sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã Ph, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Bà Trần Thị Diễm M1 – Sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã Ph, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 04/4/2021 bị cáo Nguyễn Hoàng M từ nhà ở ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69k6-1322 chạy dọc theo tuyến Quốc lộ 1 tìm tài sản của người dân để sơ hở lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo chạy xe ngang quán cà phê (nhà) của chị Dương Diễm M ở ấp L, xã Ph, huyện C, tỉnh Cà Mau thì xe hết xăng, thấy nhà của chị M đèn sáng nên bị cáo định vào để mua xăng nhưng thấy cửa rào và cửa bên hông nhà không khóa nên bị cáo nảy sinh ý định vào nhà chị M lấy trộm tài sản. Bị cáo đậu xe bên ngoài lộ rồi đi đến cổng rào dùng hai tay kéo cửa rào ra, đi vào cửa hông nhà rồi đi đến phòng của chị Trần Thị Diễm M1 (Người làm thuê cho chị M), dùng tay mở cửa phòng thì thấy chị M1 đang ngủ một mình, bị cáo nhìn thấy trên đầu nằm có một điện thoại di động hiệu Samsung A20, màu xanh đang sạc pin nên bị cáo tháo chui sạc ra lấy điện thoại di động bỏ vào trong túi quần bên trái đang mặc trên người, tiếp đó bị cáo thấy trên đầu tủ nhựa (Tủ nhựa để trong phòng của chị M1 dùng để đựng quần áo) có để cái túi xách nên bị cáo mở cái túi xách ra kiểm tra thấy có 250.000 đồng, bị cáo lấy số tiền trên bỏ vào túi quần bên trái đang mặc trên người, còn túi xách để lại chỗ cũ.

Lấy tài sản xong bị cáo đi ra hướng cửa nhà chính thấy có nhiều xe mô tô đang đậu, trong đó có xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển kiểm soát 69E1-277.89 của chị Dương Diễm M, trên xe còn gắn chìa khóa xe, bị cáo thấy xe của chị M dễ lấy trộm nên dùng hai tay dẫn xe của chị M ra ngoài hướng Quốc lộ 1 rồi để máy chạy về hướng chợ Nhà Phán, xã Th, huyện C, chạy được một đoạn cách nhà chị M khoảng 2km thì bị cáo đậu xe lại cặp lề lộ, sau đó đi bộ lại hướng nhà chị M lấy xe của bị cáo đậu trước đó dẫn bộ về hướng chợ Nhà Phán, xã Th, huyện C, dẫn được

một đoạn cách nhà chị M khoảng 1km, bị cáo đậu xe lại cặp lề lộ, sau đó đi bộ đến chỗ đậu xe lấy trộm của chị M, bị cáo lấy xe của chị M chạy đến khu vực chợ Nhà Phấn, xã Th, huyện C ghé vào nhà người dân (Bị cáo không xác định được nhà của ai) mua một lít xăng với chai đựng xăng giá 23.000 đồng, mua xong bị cáo chạy về hướng cầu Tân Đức thuộc huyện C, đến phần đất trống (Bị cáo không xác định được phần đất trống của ai), bị cáo đậu xe lấy trộm của chị M trong lề lộ rồi thuê một người thanh niên chạy xe ôm (Bị cáo không quen và cũng không biết người xe ôm tên gì, ở đâu) chở đến chỗ đậu xe của bị cáo với giá 25.000 đồng, trả tiền xong người thanh niên chạy xe ôm chạy đi đâu bị cáo không rõ, còn bị cáo thì đổ xăng vào xe rồi lên xe chạy đến đậu gần khu vực Ban Quản lý chợ Nhà Phấn, xã Th, huyện C, bị cáo tiếp tục thuê một người thanh niên chạy xe ôm ở khu vực chợ Nhà Phấn (Bị cáo không quen và cũng không biết người xe ôm tên gì, ở đâu) chở đến chỗ để xe lấy trộm của chị M với giá 30.000 đồng, trả tiền xong người thanh niên chạy xe ôm quay về hướng chợ Nhà Phấn, xã Th, huyện C, còn bị cáo mở cốp xe lấy trộm của chị M kiểm tra phát hiện có cái ví da, bên trong ví có một giấy phép lái xe, một giấy đăng ký xe, một giấy chứng minh nhân dân và một bảo hiểm xe mang tên Dương Diễm M, bị cáo lấy giấy chứng minh nhân dân và giấy bảo hiểm xe vứt bỏ cặp lề lộ, còn giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe để lại trong ví da và bỏ vào trong cốp xe, sau đó bị cáo chạy xe lấy trộm của chị M đến gửi rửa xe tại tiệm rửa xe cách cầu Trần Quốc Toàn thuộc xã Th, huyện C khoảng 500m rồi đi bộ lại khu vực chợ Nhà Phấn, xã Th, huyện C lấy chiếc xe của bị cáo chạy về nhà của bị cáo tại ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau cất giấu điện thoại lấy trộm của chị M1 trong tủ gỗ trước nhà, sau đó sinh hoạt bình thường tại gia đình.

Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo lấy điện thoại cá nhân gọi cho Ngô Hoàng Kh, sinh năm 1995, cư trú tại khóm T, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau nhờ Kh tìm chỗ cầm chiếc xe lấy trộm của chị M thì Kh đồng ý. Kh kêu bị cáo chạy xe đến vòng xoay phường C, thành phố C rước Kh, bị cáo từ nhà đi bộ đến tiệm rửa xe để lấy chiếc xe lấy trộm của chị M gửi rửa trước đó và trả tiền rửa xe 20.000 đồng, rồi chạy xe lấy trộm của chị M đến rước Kh tại vòng xoay phường C, thành phố C, bị cáo và Kh chạy vòng thành phố C để tìm chỗ cầm xe nhưng không được, sau đó Kh gọi cho hai người bạn (Chưa xác định được tên, họ, địa chỉ) nói chuyện. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày Kh kêu bị cáo chạy xe vào dịch vụ cầm đồ “M” ở ấp S, xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau để cầm xe, bị cáo chở Kh đến dịch vụ cầm đồ “M” thì có hai người bạn của Kh đứng chờ sẵn, lúc này bị cáo vào gặp anh Đào Hoàng Đ (Chủ cơ sở cầm đồ M) để trao đổi việc cầm xe, anh

Đ yêu cầu bị cáo đưa cho anh Đ các loại giấy tờ xe, lúc đó bị cáo đưa cho anh Đ giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe mang tên Dương Diễm M. Do anh Đ biết xe là do trộm cắp mà có nên anh Đ kéo dài thời gian để báo lực lượng Công an thì bị cáo và những người đi chung phát hiện nên tất cả bỏ đi và để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số kiểm soát 69E1-277.89, giấy đăng ký xe và giấy phép lái xe mang tên Dương Diễm M. Ngày 05/4/2021 bị cáo bị bắt trong vụ án khác, qua khai thác bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Dương Diễm M và chị Trần Thị Diễm M1.

Vật chứng đã thu giữ gồm:

- Một xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số kiểm soát 69E1-277.89;
- Một ví da hiệu Tianynan;
- Một giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Dương Diễm M;
- Một giấy phép lái xe mang tên Dương Diễm M;
- Một điện thoại di động hiệu Samsung A20, có ốp lưng màu hồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 16/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cái Nước kết luận:

- Một xe mô tô nhãn hiệu honda, số loại Vision, màu đen, biển số kiểm soát 69E1-277.89, đăng ký lần đầu ngày 23/11/2016. Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là: $60\% \times 35.000.000 \text{ đồng} = 21.000.000 \text{ đồng}$ (Hai mươi một triệu đồng).

- Một điện thoại di động hiệu Samsung A20 màu xanh. Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là: $70\% \times 3.500.000 \text{ đồng} = 2.450.000 \text{ đồng}$ (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Một ốp lưng nhựa màu hồng. Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là: $50\% \times 10.000 \text{ đồng} = 5.000 \text{ đồng}$ (Năm nghìn đồng).

- Một sim điện thoại Viettel. Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là: $100\% \times 60.000 \text{ đồng} = 60.000 \text{ đồng}$ (Sáu mươi nghìn đồng).

- Một cái ví da nữ. Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là: $50\% \times 70.000 \text{ đồng} = 35.000 \text{ đồng}$ (Ba mươi lăm nghìn đồng).

Tổng cộng là 23.550.000 đồng (Hai mươi ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 69K6-1322 bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo khai là mượn của người bạn ở Thành phố Hồ Chí Minh, hiện Công an thành phố Cà Mau tạm giữ trong vụ án khác.

Đối với Ngô Hoàng Kh sau khi sự việc xảy ra đã đi khỏi địa phương chưa làm việc được và hai người bạn của Kh (Chưa xác định được họ tên, địa chỉ) chưa làm việc được.

Các vật chứng thu giữ được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại cho người bị hại là chị Dương Diễm M và chị Trần Thị Diễm M1. Riêng số tiền 250.000 đồng của chị M1 và một giấy chứng minh nhân dân, một bảo hiểm xe của chị M không thu hồi được, hiện chị M và chị M1 không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị can Nguyễn Hoàng M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước rút một phần số tiền đã truy tố bị cáo từ 24.400.000 đồng xuống còn 23.800.000 đồng, đồng thời giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Dương Diễm M và chị Trần Thị Diễm M1 đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại cho người bị hại là chị Dương Diễm M và chị Trần Thị Diễm M1. Riêng số tiền 250.000 đồng của chị M1 và một giấy chứng minh nhân dân, một bảo hiểm xe của chị M không thu hồi được, hiện chị M và chị M1 không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 69K6-1322 bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo khai là mượn của người bạn ở Thành phố Hồ Chí Minh, hiện Công an thành phố Cà Mau tạm giữ trong vụ án khác nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Ngô Hoàng Kh sau khi sự việc xảy ra đã đi khỏi địa phương chưa

làm việc được và hai người bạn của Kh (Chưa xác định được họ tên, địa chỉ) chưa làm việc được, khi nào làm việc được có căn cứ xử lý sau.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo làm lại cuộc đời, về chăm lo cho vợ, con của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người bị hại là chị Dương Diễm M và chị Trần Thị Diễm M1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người bị hại không làm ảnh hưởng đến việc xét xử của vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Đối với quyết định rút một phần số tiền truy tố đối với bị cáo của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là 600.000 đồng (Từ 24.400.000 đồng xuống còn 23.800.000 đồng). Xét thấy, do sự nhầm lẫn khi nhân số tiền định giá tài sản bị trộm dẫn đến có sự chênh lệch số tiền 600.000 đồng, việc chênh lệch số tiền truy tố này không gây bất lợi cho bị cáo, đồng thời bị cáo và những người bị hại không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước mô tả và truy tố bị cáo là không oan cho bị cáo. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người bị hại và những người có liên quan phù hợp với vật chứng thu được,

biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 04/4/2021 lợi dụng lúc đêm khuya, vắng người và lúc chị Dương Diễm M và chị Trần Thị Diễm M1 ngủ say, sơ hở, mất cảnh giác, bị cáo Nguyễn Hoàng M đã lén lút vào nhà của chị M để lấy trộm tài sản của chị M và chị M1 một cách bất hợp pháp đến cầm tại dịch vụ cầm đồ “M” ở ấp S, xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau nhưng bị phát hiện, bị cáo bỏ trốn đến ngày 05/4/2021 thì bị Công an thành phố Cà Mau bắt trong vụ án khác. Qua điều tra M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo Nguyễn Hoàng M đã lấy trộm của chị Dương Diễm M và chị Trần Thị Diễm M1 là 23.800.000 đồng (Hai mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng), hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng M theo tội danh và Điều luật viện dẫn trên là có căn cứ pháp luật, đúng người và đúng tội.

[5] Xét tính chất, mức độ của hành vi và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm do bị cáo Nguyễn Hoàng M thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của những người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, tuy nhiên có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có nhân dân chưa tốt: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong và năm 2011 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trên cơ sở tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhận thấy chỉ vì

động cơ vụ lợi, đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo không kiếm tiền chân chính mà lại chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo từng bị xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không sửa chữa được tính tham lam, muốn hưởng lợi mà không muốn bỏ công sức lao động, cực nhọc, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Dương Diễm M và chị Trần Thị Diễm M1 đã nhận lại tài sản bị mất trộm, đối với tài sản bị mất trộm không nhận lại được chị M và chị M1 không yêu cầu bị cáo bồi thường và cũng không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại vật chứng là tài sản bị trộm cho người bị hại là chị Dương Diễm M và chị Trần Thị Diễm M1 là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 69K6-1322 bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo khai là mượn của người bạn ở Thành phố Hồ Chí Minh, hiện Công an thành phố Cà Mau tạm giữ trong vụ án khác nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

[9] Đối với Ngô Hoàng Kh sau khi sự việc xảy ra đã đi khỏi địa phương chưa làm việc được và hai người bạn của Kh (Chưa xác định được họ tên, địa chỉ) chưa làm việc được, khi nào làm việc được có căn cứ xử lý sau.

[10] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước về việc áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra nên có cơ sở chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 135, Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật

Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng M 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là chị Dương Diễm M và chị Trần Thị Diễm M1 vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- CAND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Ngọc Huyền